

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **363/2024/HNGĐ-ST**

Ngày 26 tháng 9 năm 2024

Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sáu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hoàng Nghiệp, ông Phan Phước Tân.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thanh Trúc Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Thuý – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 261/2024/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 7 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 773/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 1028/2024/QĐHPT-HNGĐ, ngày 07 Tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Tô Thị H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp M, xã MK, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Mai Đức K, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ X, ấp V, xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn; trình bày của bị đơn; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hôn nhân giữa bà Tô Thị H và ông Mai Đức K do tự tìm hiểu, được cha mẹ hai bên đồng ý cho về chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Sau đó vợ chồng sống bên gia đình cha mẹ ruột của ông K. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai người bất đồng

quan điểm sống, tính tình không hợp nhau và hai người đã ly thân từ đó đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên H xin được ly hôn với ông K.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà H và ông K có 02 con chung tên Mai Kim C, sinh ngày 16/12/2010 và Mai Quốc V, sinh ngày 12/5/2013. Hiện hai con chung đang được bà H nuôi dạy. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi hai con chung, không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông K không có mặt theo triệu tập của Tòa án nên không ghi nhận được ý kiến; ông K cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến. Bà H có yêu cầu không tiến hành hòa giải.

Tòa án tiến hành xác minh nơi cư trú ông Mai Văn K, tình trạng mâu thuẫn, ghi ý kiến con chưa thành niên.

Kết quả định danh và xác minh xác định, ông K hiện cư trú ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Theo biên bản ghi nhận lời khai người thân của bà H và ông K thì giữa hai người phát sinh mâu thuẫn là về kinh tế gia đình, thường xuyên gây cãi nhau, không còn sống chung với nhau hơn 02 năm nay.

Theo Biên bản ghi nhận ý kiến con chưa thành niên, các cháu Mai Kim C, và Mai Quốc V đều có nguyện vọng sống cùng bà H khi ông K và bà H ly hôn.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Theo trình bày của bà H, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có căn cứ xác định hôn nhân giữa bà H và ông K đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H. Về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, đề nghị giải quyết theo nguyện vọng của các con, giao các cháu cho bà H trực tiếp nuôi dạy và công nhận việc bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Bà Tô Thị H khởi kiện xin ly hôn với ông Mai Đức K và yêu cầu được tiếp tiếp nuôi con sau ly hôn. Xác định quan hệ tranh chấp “*ly hôn, nuôi con chung*”. Bị đơn ông Mai Văn K cư trú tại ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang theo quy định tại các điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tổ tụng dân sự và Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[1.2] Về việc đương sự vắng mặt: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà H có đơn xin vắng mặt và ông K vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 207 Bộ luật Tổ tụng dân sự, tiến hành xét xử mà không qua thủ tục hòa giải và căn cứ Điều 228 Bộ luật Tổ tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Tô Thị H và ông Mai Đức K mặc dù không tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 38/2015 ngày 20/3/2015, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo trình bày của bà H, kết quả xác minh được biết, nguyên nhân mâu thuẫn trong tình cảm giữa bà H và ông K là do ảnh hưởng về kinh tế, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Bà H và ông K đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian ly thân hai người không qua lại, ông K biết việc bà H xin ly hôn nhưng cũng không có ý kiến. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn tình cảm giữa bà H và ông K đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Theo các biên bản ghi nhận ý kiến, các cháu Mai Kim C và Mai Quốc V đều có nguyện vọng sống cùng bà H; bà H cũng có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dạy. Nhận thấy bà H đang nuôi dạy các con tốt, ông K cũng không có ý kiến gì, nên giao các con chung cho bà H trực tiếp nuôi dạy sau ly hôn là phù hợp quy định Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định pháp luật, khi ly hôn cha hoặc mẹ là người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên bà H không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con, nên công nhận sự tự nguyện của bà H.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết. Tuy nhiên nếu ông K có căn cứ có tài sản chung thì có thể yêu cầu và được xem xét giải quyết trong một vụ án khác.

[3] Về án phí: Bà Tô Thị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm, ông Mai Đức K không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ các điều 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Tô Thị H được ly hôn với ông Mai Đức K.

Về con chung: Bà Tô Thị H được trực tiếp nuôi dạy 02 (hai) con chung tên Mai Kim C, sinh ngày 16/12/2010 và Mai Quốc V, sinh ngày 12/5/2013.

Ông Mai Đức K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông K và các thành viên trong gia đình phải tôn trọng quyền được trực tiếp nuôi con của bà Hoa. Ngược lại, bà Hoa và các thành viên trong gia đình phải tôn trọng quyền được thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của ông K.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bà Tô Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp tại C cục Thi hành án dân sự huyện An Phú theo biên lai thu số 0009583 ngày 19/7/2024. (bà H đã nộp đủ).

Về quyền kháng cáo: Án tuyên vắng mặt các đương sự. Thời hạn kháng cáo của bà Tô Thị H và ông Mai Đức K là 15 ngày kể từ Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- C cục THADS huyện An Phú (1);
- UBND xã Vĩnh Lộc (1);
- Văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Sáu